TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*** ----------

Bản án số: 147/2019/HS-ST
Ngày: 22.8.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Hoàng Lan Chi**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Vũ Mạnh Huề**
2. Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Lan Anh** – Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Bích Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 22.8.2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2019/HSST ngày 08.8.2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn T - Sinh năm 199X; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Tập thể C, phường V, quận H, Hà Nội; Nơi cư trú: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Thanh B; Họ tên mẹ: Lê Ngọc B; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai; Danh chỉ bản số: 212 lập ngày 05/6/2019 do Công an quận H cung cấp.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 16/5/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00’ ngày 16/5/2019, Nguyễn Tuấn T đi bộ đến trước khu vực số 258 phố T, phường Đ, quận H, Hà Nội, T gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 400.000 đồng, mục đích về bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ 30’ cùng ngày, khi T đi đến trước số nhà 16 phố Đ, phường B, quận H, Hà Nội để tìm khách mua ma túy thì bị tổ công tác phường B phát hiện, kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên trái của T đang mặc 01 gói nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng cục (T khai nhận đó là ma túy). Công an đã lập biên bản thu giữ tang vật và đưa T về trụ sở để làm rõ sự việc. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của T 01 chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng bên trong có 01 căn cước công dân số 001094011165 mang tên Nguyễn Tuấn T và số tiền 170.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Tuấn T.

Tại bản kết luận giám định số: 3120/KLGĐ-PC09 ngày 23/5/2019 của Phòng Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP. Hà Nội đã kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,459gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. T khai đây là lần đầu tiên T đi bán ma túy, nếu gặp được người mua ma túy, T sẽ bán với giá 450.000 đồng, hưởng lợi 50.000 đồng.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T, T không biết nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải để T xác định đối tượng đã bán ma túy cho T nhưng T không xác định được. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với số tài sản thu giữ của T gồm: 01 chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 căn cước công dân số 001094011165 mang tên Nguyễn Tuấn T và số tiền 170.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKSHBT-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận H - Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Tuấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận H giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Tuấn T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm

tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù; Phạt tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng đối với bị cáo; Tịch thu tiêu huỷ 0,459gam ma túy loại Methamphetamine; Trả lại bị cáo 01 chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 căn cước công dân số 001094011165 mang tên Nguyễn Tuấn T và số tiền 170.000 đồng, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,459gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Tuấn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma tuý và ma tuý cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân không có tiền án, tiền sự, lượng ma túy bị cáo mua bán không nhiều, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng**:**

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,459gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại bị cáo 01 chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 căn cước công dân số 001094011165 mang tên Nguyễn Tuấn T và số tiền 170.000 đồng, vì không liên quan đến hành vi phạm tội theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T, T không biết nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải để T xác định đối tượng đã bán ma túy cho T nhưng T không xác định được. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H không có căn cứ để xác minh xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Tuấn T** phạm tội: **"Mua bán trái phép chất ma tuý".**

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, *Xử phạt:* **Nguyễn Tuấn T: 30 (Ba mươi) tháng** tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16.5.2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,459gam ma túy loại Methamphetamine (01 bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Tuấn T).

+ Trả lại bị cáo 01 chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 căn cước công dân số 001094011165 mang tên Nguyễn Tuấn T và số tiền 170.000 (Một trăm bẩy mươi nghìn) đồng.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 12.8.2019, tang vật số 226/19 giữa Công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận H và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 394901049415 lập ngày 07.8.2019 tại Kho bạc Nhà nước quận H.

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Nguyễn Tuấn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- Bị cáo;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Thi hành án quận H;
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND phường V, quận H, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Hoàng Lan Chi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**